

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định xét chọn và công nhận
“Tuyên phố văn minh đô thị” trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/06/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Về phân loại đô thị;

Căn cứ Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/01/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xem xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4271/TTr-SXD ngày 27/12/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về việc xét chọn và công nhận tuyên phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Dương với các nội dung sau:

1. Quy định chung:

a) Phạm vi điều chỉnh:

Xác định các tiêu chí và trình tự thủ tục xét chọn, công nhận tuyên phố văn minh theo quy định của ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương trong quá trình thực hiện công tác quản lý, nâng cấp đô thị trong giai đoạn năm 2017 đến năm 2020.

b) Các tiêu chí đánh giá:

- Tiêu chí văn minh đô thị và vệ sinh môi trường: Đối tượng là rác thải, nước thải sinh hoạt; chăn nuôi súc vật; việc chấp hành chính sách, quy định của Đảng và Nhà nước.

- Tiêu chí kiến trúc cảnh quan và hạ tầng đô thị: Đối tượng là trụ điện, hệ thống dây điện, hệ thống dây cáp thông tin, liên lạc; hệ thống cống thoát nước, cấp nước; mặt đường, vỉa hè, cây xanh.

- Tiêu chí trật tự đô thị và an toàn giao thông: Đối tượng là hoạt động xây dựng công trình; biển quảng cáo, biển hiệu; bán hàng; hệ thống báo hiệu đường bộ.

- Tiêu chí khuyến khích: Đối tượng là thiết kế đô thị và ngầm hóa hạ tầng.

c) Nguyên tắc đánh giá:

- Cách thức đánh giá: Bằng hình thức phê duyệt thông qua tính điểm; các tuyến phố được xác định trên 70 điểm là đạt; không tính điểm liệt.

- Việc đánh giá tuyến phố văn minh đô thị trên cơ sở hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Quy định cụ thể về các tiêu chí đánh giá:

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Ghi chú
I	Tiêu chí văn minh và vệ sinh đô thị	25 điểm	
1	Cơ quan, đơn vị, hộ nhân dân treo cờ Tổ quốc đúng quy định trong các ngày Lễ, Tết và các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng.	05 điểm	
2	Các công trình di tích lịch sử - văn hóa, cây xanh, thảm cỏ, bồn hoa, tài sản nơi công cộng luôn được giữ gìn, bảo quản và chăm sóc sạch đẹp.	05 điểm	
3	Không có tình trạng viết, vẽ bậy trên tường; sơn, treo, dán quảng cáo trái phép, sai quy định.	05 điểm	
4	Rác thải được thu gom trong ngày, không tự ý đốt rác; đảm bảo lòng đường, vỉa hè luôn sạch sẽ, không đọng nước bẩn.	05 điểm	
5	Không để xảy ra tình trạng chăn, dắt, thả súc vật chạy rông, phóng uế trên đường phố.	05 điểm	
II	Tiêu chí kiến trúc cảnh quan và hạ tầng đô thị	45 điểm	
1	Có quy chế quản lý Quy hoạch, kiến trúc hoặc có quy hoạch chi tiết trên toàn tuyến	05 điểm	
2	Vỉa hè – Lòng đường		
	Đường có bề rộng mặt đường không nhỏ hơn 7,5m, mặt đường trong tình trạng sử dụng tốt, không lồi lõm, ổ gà	05 điểm	
	Vỉa hè có bố trí cây xanh, được lát bằng vật liệu cứng (bê tông, bê tông nhựa, gạch lát, đá), trong tình trạng sử dụng tốt, đảm bảo an toàn cho người đi bộ (bằng phẳng, không bong tróc)	05 điểm	Trừ trường hợp được thực hiện theo thiết kế đô thị khác
3	Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc		
	Các loại dây đi nối của hệ thống (kể cả các đoạn băng qua đường) phải được bó, cột gọn gàng.	05 điểm	
	Trụ điện phải được bố trí đúng Tiêu chuẩn, không cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn	05 điểm	
	Hệ thống điện chiếu sáng được bố trí đầy đủ và hoạt động tốt	05 điểm	
4	Hệ thống cấp, thoát nước		

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Ghi chú
	Hệ thống cấp nước sạch hoạt động tốt, không hư hỏng, rò rỉ	05 điểm	
	Hệ thống thoát nước công cộng và thoát nước thải sinh hoạt luôn hoạt động tốt; không xảy ra tình trạng ngập úng; có kế hoạch khai thông định kỳ	05 điểm	
	Các nắp công, cửa thu nước mặt phải được bố trí đầy đủ và làm bằng vật liệu an toàn cho người dân và các phương tiện lưu thông trên đường	05 điểm	
III	Tiêu chí trật tự đô thị, an toàn giao thông	20 điểm	
1	Không có trường hợp xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa công trình không phép hoặc trái phép, lấn chiếm hành lang bảo vệ đường	05 điểm	
2	Hệ thống báo hiệu đường bộ như vạch sơn kẻ đường, biển báo, tín hiệu giao thông, ... đúng yêu cầu kỹ thuật, hoạt động tốt	05 điểm	
3	Không có điểm kinh doanh, mua bán tự phát tập trung; không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để kinh doanh buôn bán gây cản trở giao thông	05 điểm	Trừ trường hợp được tổ chức thành các tuyến phố chợ, tuyến phố thương mại, chợ đêm...
4	Không để xảy ra hiện tượng ùn tắc giao thông, đua xe trái phép	05 điểm	
IV	Các tiêu chí khuyến khích	10 điểm	
1	Tuyến phố có thiết kế đô thị được phê duyệt	04 điểm	
2	Hệ thống thông tin, cáp quang, lưới điện được ngầm hóa.	03 điểm	
3	Vỉa hè có lối lên xuống cho người khuyết tật.	03 điểm	
TỔNG CỘNG		100 điểm	

e) Thẩm quyền, hình thức, thời hạn công nhận:

- Thẩm quyền:

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ xét chọn tuyến phố văn minh đô thị đối với các tuyến phố trên địa bàn quản lý.

+ Sở Xây dựng thẩm định và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận tuyến phố văn minh đô thị đối với các tuyến phố trên địa bàn tỉnh sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Giao thông - Vận tải, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Hình thức công nhận: Quyết định.

- Thời hạn công nhận:

+ Công nhận lần đầu: 02 năm, kể từ ngày ký Quyết định công nhận.

+ Công nhận lại: Sau 02 năm, kể từ ngày Quyết định công nhận lần trước.

f) Thành phần hồ sơ xét chọn tuyến phố văn minh đô thị:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Bảng đánh giá, chấm điểm;

- Biên bản kiểm tra của đoàn kiểm tra do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập. Thành phần đoàn kiểm tra gồm đại diện Ủy ban nhân dân cấp huyện, các phòng ban chuyên môn cấp huyện; đại diện Ủy ban nhân dân cấp phường; đại diện: Sở Xây dựng, Sở Giao thông - Vận tải, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Biên bản lấy ý kiến và bản cam kết thực hiện của cộng đồng dân cư trên tuyến phố;

- Các hình ảnh, tư liệu liên quan;

- Thời gian thẩm định: 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ hồ sơ.

2. Tổ chức thực hiện:

a) Lập kế hoạch:

- Phòng Quản lý đô thị trực thuộc lập và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, phê duyệt kế hoạch xây dựng tuyến phố văn minh giai đoạn năm 2017 – 2020 (và các giai đoạn sau với thời gian phù hợp theo Chương trình phát triển đô thị của tỉnh và từng địa phương) cho các đô thị trên địa bàn quản lý;

- Trong kế hoạch xây dựng tuyến phố văn minh đô thị, mỗi năm phải đăng ký ít nhất 01 tuyến phố văn minh đối với đô thị loại V, 02 tuyến phố văn minh đối với đô thị loại IV và 03 tuyến phố văn minh đối với đô thị loại III trở lên để xét chọn.

b) Trách nhiệm của các cơ quan liên quan:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện:

+ Phê duyệt kế hoạch xây dựng tuyến phố văn minh theo giai đoạn, báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Trình Sở xây dựng thẩm định hồ sơ xét chọn tuyến phố văn minh đô thị đối với các tuyến phố trên địa bàn quản lý.

+ Kiểm tra và đôn đốc các phường, xã, thị trấn, các phòng ban chuyên môn phối hợp với các cơ quan tổ chức thực hiện theo nội dung kế hoạch. Chỉ đạo thường xuyên việc kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự đô thị theo quy định.

+ Chỉ đạo các đoàn thể thực hiện các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện việc xây dựng tuyến phố văn minh.

+ Tổ chức sơ kết 6 tháng, 01 năm thực hiện; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện xây dựng tuyến phố văn minh.

- Sở Xây dựng:

+ Theo dõi, hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện Quy định này. Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các địa phương trong quá trình thực hiện.

+ Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác quản lý hạ tầng giao thông. Thực hiện nghiêm công tác quản lý, kiểm tra chất lượng hạ tầng giao thông tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

+ Thẩm định hồ sơ xét chọn các tuyến phố văn minh đô thị và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành quyết định công nhận tuyến phố văn minh đô thị đối với các tuyến phố trên địa bàn tỉnh.

- Sở Giao thông - Vận tải:

+ Phối hợp với Sở Xây dựng, ngành, địa phương hướng dẫn thực hiện công tác quản lý hạ tầng giao thông. Thực hiện nghiêm công tác quản lý, kiểm tra chất lượng hạ tầng giao thông tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp với các cơ quan liên quan của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc xét chọn các tuyến phố văn minh đô thị.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

+ Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Thực hiện việc quản lý, giải quyết thủ tục hành chính gắn với thanh tra, kiểm tra dịch vụ quảng cáo tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp với các cơ quan liên quan của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc xét chọn các tuyến phố văn minh đô thị.

- Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Dương: Tuyên truyền kết quả thực hiện xây dựng tuyến phố văn minh trên các kênh thông tin của tỉnh; kịp thời phản ánh, đưa tin các tổ chức, cá nhân có đóng góp tốt, điển hình trong xây dựng tuyến phố văn minh.

- Các Sở, ngành liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện theo đúng Quy định này.

c) Kinh phí thực hiện: Hàng năm, các cấp, ngành, địa phương chủ động bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp trong hoạt động chi thường xuyên của ngân sách nhà nước để thực hiện.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Dương; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KS. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thành Liên

Nơi nhận:

- CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở: XD, VHTTDL, GTVT, TP;
- UBND các huyện, thị, tp;
- HLHPN tỉnh, Tỉnh Đoàn TN;
- Đài PTTH, Báo BD, Website tỉnh;
- LĐVP, Km, VX, TH;
- Lưu: VT.